

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN AN LÃO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /UBND-TCKH

An Lão, ngày tháng năm 2025

V/v triển khai Nghị định số 50/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công

Kính gửi:

- Các phòng, ban, ngành, Đoàn thể;
- UBND các xã, thị trấn.

Thực hiện Công văn số 878/ STC-QLGCS ngày 04/4/2025 của Sở Tài chính Hải Phòng về việc triển khai Nghị định số 50/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công, UBND huyện triển khai đến các đơn vị như sau:

1. Một số nội dung quy định về thẩm quyền xử lý tài sản công

a) Về thẩm quyền thanh lý tài sản công

- Tại khoản 15 Điều 1 Nghị định 50/2025/NĐ-CP quy định:

“15. Sửa đổi, bổ sung Điều 29 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 21 Điều 1 Nghị định số 114/2024/NĐ-CP) như sau:

“Điều 29. Trình tự, thủ tục thanh lý tài sản công

....

5. Trường hợp phải phá dỡ, hủy bỏ tài sản để thực hiện dự án đầu tư theo dự án được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt hoặc để giải phóng mặt bằng khi Nhà nước thu hồi đất thì cơ quan nhà nước có tài sản không phải thực hiện thủ tục báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền quyết định thanh lý tài sản công theo quy định tại Điều này. Việc phá dỡ, hủy bỏ tài sản được thực hiện như sau:

a) *Phá dỡ, hủy bỏ tài sản để thực hiện dự án đầu tư theo dự án được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt:*

Trường hợp cơ quan nhà nước có tài sản là Chủ đầu tư thực hiện dự án thì trên cơ sở nội dung phá dỡ, hủy bỏ tài sản hoặc giải phóng mặt bằng đã được phê duyệt tại dự án, cơ quan nhà nước có tài sản tổ chức thực hiện việc phá dỡ, hủy bỏ và xử lý vật tư, vật liệu thu hồi từ phá dỡ, hủy bỏ theo quy định tại Điều 30 Nghị định này và dự án được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt.

Trường hợp cơ quan nhà nước có tài sản không phải là Chủ đầu tư thực hiện dự án thì cơ quan nhà nước có tài sản có trách nhiệm bàn giao tài sản cho Ban Quản lý dự án/Chủ đầu tư thực hiện dự án; việc bàn giao được lập thành Biên bản theo Mẫu số 01/TSC-BBGN ban hành kèm theo Nghị định này. Căn cứ Biên bản bàn giao tài sản, cơ quan nhà nước có tài sản thực hiện hạch toán giảm tài sản theo quy định. Ban Quản lý dự án/Chủ đầu tư thực hiện dự án có trách nhiệm tổ chức thực hiện việc phá dỡ, hủy bỏ tài sản để thực hiện dự án và xử lý vật tư, vật liệu thu hồi từ phá dỡ, hủy bỏ theo quy định tại Điều 30 Nghị định này và dự án được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt.

Chi phí phá dỡ, hủy bỏ được tính vào chi phí thực hiện dự án; số tiền thu được từ việc xử lý vật tư, vật liệu thu hồi (nếu có) được quản lý, sử dụng theo dự án được phê duyệt (trong trường hợp dự án có quy định) hoặc được nộp ngân sách nhà nước (trong trường hợp dự án không có quy định).

b) Phá dỡ, hủy bỏ tài sản để giải phóng mặt bằng khi Nhà nước thu hồi đất:

Cơ quan nhà nước có tài sản có trách nhiệm bàn giao tài sản phải phá dỡ, hủy bỏ cho tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng; việc bàn giao được lập thành Biên bản theo Mẫu số 01/TSC-BBGN ban hành kèm theo Nghị định này. Căn cứ Biên bản bàn giao tài sản, cơ quan nhà nước có tài sản thực hiện hạch toán giảm tài sản theo quy định; tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng và xử lý tài sản theo quy định của pháp luật về đất đai.

6. Trường hợp nhà, công trình được xây dựng để sử dụng tạm thời trong khoảng thời gian nhất định theo quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền hoặc dự án được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt thì sau khi hết thời gian sử dụng tạm thời, cơ quan nhà nước được giao quản lý, sử dụng tài sản có trách nhiệm tổ chức thực hiện phá dỡ, hủy bỏ theo quy định tại Điều 30 Nghị định này, không phải thực hiện thủ tục báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền quyết định thanh lý tài sản công theo quy định tại Điều này; việc xử lý vật tư, vật liệu thu hồi từ phá dỡ, hủy bỏ được thực hiện theo quy định tại Điều 10a Nghị định này.”

- Tại khoản 30 Điều 1 Nghị định 50/2025/NĐ-CP quy định:

“30. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 51 như sau:

“2. Thẩm quyền quyết định thanh lý tài sản công:

c) Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập được giao quản lý, sử dụng tài sản công quyết định thanh lý đối với:

c2) Tài sản có nguyên giá dưới 500 triệu đồng/01 đơn vị tài sản.”

b) Về thẩm quyền thuê tài sản phục vụ hoạt động đơn vị sự nghiệp công lập

Tại khoản 24 điều 1 Nghị định số 50/2025/NĐ-CP quy định:

“24. Sửa đổi, bổ sung Điều 38 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 32 Điều 1 Nghị định số 114/2024/NĐ-CP) như sau:

“Điều 38. Thuê tài sản phục vụ hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập

1. Thẩm quyền quyết định thuê tài sản phục vụ hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập:

...

c) Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên quyết định thuê tài sản phục vụ hoạt động của đơn vị.

....

3. Việc thuê tài sản phục vụ hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập quy định tại Điều này không bao gồm thuê dịch vụ công nghệ thông tin và các dịch vụ khác phục vụ hoạt động của đơn vị. Việc thuê dịch vụ công nghệ thông tin và các dịch vụ khác phục vụ hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập được thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan.”

c) Về thẩm quyền quyết định khai thác tài sản công

“26. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 41c (được bổ sung tại khoản 37 Điều 1 Nghị định số 114/2024/NĐ-CP) như sau:

1. Việc khai thác tài sản phục vụ hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị quy định tại Điều 41b Nghị định này được thực hiện như sau:

b) Thẩm quyền quyết định khai thác:

b3) Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên quyết định khai thác tài sản công tại đơn vị mình.”

2. Quy định về thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước đối với đơn vị sự nghiệp công lập được phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết

Tại khoản 2 Điều 3 Nghị định số 50/2025/NĐ-CP quy định:

“ Điều 3. Điều khoản chuyển tiếp

2. Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập đã được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết trước ngày Nghị định số 114/2024/NĐ-CP có hiệu lực thi hành

thì tiếp tục thực hiện theo Đề án đã được phê duyệt, đơn vị không phải nộp tiền thuê đất theo Đề án đã được phê duyệt; trường hợp đơn vị sự nghiệp công lập thuộc đối tượng có nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 5 Điều 43 Nghị định này thì đơn vị có trách nhiệm báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt đề án theo quy định tại Nghị định này phê duyệt cụ thể mức nộp ngân sách nhà nước để làm cơ sở thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước.”

Ủy ban nhân dân huyện triển khai Nghị định số 50/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công, yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu VT.

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

Phạm Thị Hoa